

“HÀNH TRÌNH CỦA NGƯỜI ANH HÙNG” TRONG ĐÀN HƯƠNG HÌNH (MẠC NGÔN)

Bùi Thùy Linh¹, Nguyễn Thị Kiều Anh¹

Tóm tắt: Huyền thoại về người anh hùng là một trong những huyền thoại lớn nhất trong lịch sử nhân loại. Tìm hiểu về hành trình của người anh hùng (the hero's journey) và sự thể hiện của mô hình hành trình này trong tiểu thuyết *Đàn hương hình* của Mạc Ngôn, bài báo làm rõ các quan điểm tiêu biểu về hành trình của người anh hùng, từ đó phân tích sự chia sẻ cấu trúc chung, các “monomyth” trong xây dựng người anh hùng và hành trình phiêu lưu của các nhân vật anh hùng trong *Đàn hương hình*. Những kết luận được đưa ra vừa là sự khẳng định cho tính phổ quát của cổ mẫu anh hùng trong lịch sử nhân loại, đồng thời cũng thể hiện đặc trưng riêng của huyền thoại anh hùng trong tiểu thuyết nhà văn Mạc Ngôn.

Từ khóa: Huyền thoại, cổ mẫu, anh hùng, Mạc Ngôn, “the hero's journey”, *Đàn hương hình*

1. MỞ ĐẦU

Một trong những huyền thoại lớn nhất trong lịch sử nhân loại, huyền thoại trung tâm lưu giữ trọn vẹn ý nghĩa của riêng mình ngay trong văn học (theo N.Frye) là huyền thoại về người anh hùng. Đây cũng là một trong những nguyên mẫu cổ xưa nhất, phổ biến trong truyền thống truyện kể dân gian trên khắp thế giới. Người anh hùng – nhân vật trung tâm của huyền thoại – thường mang những đặc điểm về xuất thân, tên gọi, tính cách, hành động... phản ánh tâm thức và niềm tin của cộng đồng, dân tộc nơi họ được “sinh ra”. Đó là sự hiện thực hóa cho vẻ đẹp, ước mơ, khát vọng khám phá và chinh phục của con người đồng thời cũng là sự sùng kính của con người trước thế giới thần linh, tự nhiên, vũ trụ. Sự khác biệt về khoảng cách thời gian và địa lí có thể tạo nên nhiều hình mẫu anh hùng khác nhau phù hợp với giá trị mà một cộng đồng xây dựng. Tuy vậy, về cơ bản các hình mẫu vẫn có sự gặp nhau, tạo nên mô hình chung, với những motif cơ bản giống nhau – các cổ mẫu anh hùng. Người anh hùng trong tiểu thuyết Mạc Ngôn chia sẻ những cấu trúc chung của cổ mẫu anh hùng trong văn hóa nhân loại nhưng đồng thời cũng có những nét đặc trưng riêng mang màu sắc Trung Quốc.

Từ khi *Cao lương đỏ*, tác phẩm đầu tiên được dịch và giới thiệu tại Việt Nam xuất hiện (2000), đặc biệt là sau thời điểm Mạc Ngôn đạt giải Nobel văn học (2012), đến nay, các bài viết, công trình nghiên cứu về tiểu thuyết Mạc Ngôn ở Việt Nam ngày càng phong phú, đa dạng. Hướng nghiên cứu Mạc Ngôn phổ biến ở Việt Nam, nằm trong xu hướng

¹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

chung của Trung Quốc và thế giới là về thi pháp học và tự sự học (chuyên luận *Tự sự kiểu Mạc Ngôn* (Nguyễn Thị Tịnh Thi). Vấn đề nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết Mạc Ngôn cũng đã được nhắc đến trong một số công trình tuy nhiên mới chỉ tập trung trong việc soi chiếu với người anh hùng trong quan niệm truyền thống của văn hoá, văn học Trung Quốc (luận án tiến sĩ *Tiểu thuyết của Mạc Ngôn nhìn từ lý thuyết liên văn bản* (Nguyễn Thị Bạch Hải), luận án tiến sĩ *Tiểu thuyết Mạc Ngôn từ góc nhìn liên văn hóa* (Tạ Thị Thuý)). Trên cơ sở tiến hành phân tích - tổng hợp nhiều khía cạnh biểu hiện khác nhau của nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết *Đàn hương hình* từ lý thuyết về huyền thoại nguyên mẫu (huyền thoại gốc - monomyth), nghiên cứu chứng minh sự kế thừa và khác biệt của huyền thoại này trong tiểu thuyết Mạc Ngôn.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Từ "*The hero's journey*" – hành trình của người anh hùng trong huyền thoại...

E. M. Meletinsky trong *Thi pháp của huyền thoại* đã chỉ ra rằng: “các anh hùng sống và hành động trong thời gian huyền thoại phù hợp với các sự kiện sáng tạo khởi thủy trong huyền thoại cổ xưa và có thể gọi họ là các Bậc tiên tổ - Đáng sáng tạo - những anh hùng văn hóa. Quan niệm về ba phạm trù này đan kết nhau...” [5, tr.232]. Theo nghĩa này, huyền thoại anh hùng không còn giới hạn trong phạm vi khái niệm hẹp như về nguồn gốc xuất thân, hay đơn thuần gắn với kì tích siêu nhiên. Ông tổ – đáng sáng tạo – anh hùng văn hóa không đơn giản chỉ là một nhân vật huyền thoại có năng lực, mà là “nhân vật huyền thoại tuyệt hảo” – phù hợp về loại hình với quan niệm về thời kì sáng tạo đầu tiên trong huyền thoại. *Sổ tay phương pháp phê bình văn học* (*A Handbook of Critical Approaches to Literature*) khi bàn về huyền thoại anh hùng đã nhấn mạnh đến các nét nghĩa: “Sự truy tìm” (người anh hùng thực hiện cuộc hành trình dài, vượt qua những chướng ngại khó khăn để giải cứu vương triều), “sự khai tâm” (người anh hùng chịu một loạt những thử thách để đạt đến sự trưởng thành về mặt tinh thần) và “cái thân tội chịu hiến tế” (người anh hùng – đồng nhất với phúc lợi của cộng đồng – phải chết để chuộc tội của nhân dân, hồi phục đất để được phì nhiêu) [3, tr.164]. Với những đặc điểm đó, cổ mẫu anh hùng gắn bó chặt chẽ với các cổ mẫu con như cổ mẫu hành trình, các motif huyền thoại truyền thống như thụ pháp, hiến tế – không chỉ trong huyền thoại cổ đại mà còn xuất hiện trong huyền thoại giai đoạn sau này như huyền thoại Kinh Thánh. Nhiều học giả tiêu biểu như Otto Rank, Lord Raglan, Joseph Campbell dựa trên việc khảo sát hành trình của nhân vật anh hùng trong rất nhiều câu chuyện thần thoại, tôn giáo trên khắp thế giới đã hệ thống thành những luận điểm chính trong mô hình cổ mẫu về người anh hùng. Các công trình nghiên cứu đã chứng minh: có một cấu trúc huyền thoại chung

trong việc xây dựng người anh hùng và hành trình phiêu lưu của họ. Trong *Huyền thoại về sự ra đời của người anh hùng* (*The myth of the birth of the hero*) (1909) [10], Otto Rank dựa trên những ý tưởng của S. Freud, đã thống kê 12 đặc điểm thường gặp trong các câu chuyện huyền thoại về người anh hùng (Cha mẹ là những người được kính trọng; cha là vua; khó khăn trong việc thụ thai; lời tiên tri cảnh báo chống lại sự ra đời; được đặt trong một chiếc hộp và thả xuống nước; được cứu bởi động vật hoặc những người có địa vị thấp kém; tìm được cha mẹ ưu tú; trả thù cha, được người dân ghi nhận công lao; đạt được cấp bậc và danh hiệu). Lord Raglan, với công trình *Nhân vật người anh hùng: một nghiên cứu từ truyền thống, huyền thoại và kịch* (*The Hero: A Study in Tradition, Myth and Drama*) (1936) [9] thông qua việc liệt kê các đặc điểm giao thoa văn hóa khác nhau thường thấy trong lời kể của các anh hùng, bao gồm cả các anh hùng thần thoại cũng chỉ ra 22 đặc điểm chung thường được chia sẻ bởi các huyền thoại về người anh hùng trên thế giới (Mẹ là trinh nữ; cha là một vị vua; cha và mẹ thường là họ hàng gần nhau; hoàn cảnh thụ thai bất thường; cũng có thể có nguồn gốc là con trai của một vị thần; khi mới sinh ra, cha hoặc ông ngoại thường có ý định giết đứa trẻ; được đưa đến một nơi bí mật; được nuôi dưỡng bởi cha mẹ nuôi ở một mảnh đất xa xôi; tuổi thơ của đứa trẻ không được kể đến nhiều; đến tuổi trưởng thành, trở về, hoặc đi đến vương quốc tương lai của mình; chiến đấu và chiến thắng vua hoặc quái vật, quái thú khổng lồ tại vùng đất đó; kết hôn với công chúa (thường là con người tiền nhiệm) trở thành vua; trị vì đất nước một cách bình yên; đề ra luật pháp; mất đi sự ưu ái của quần chúng; bị tước ngôi vua và đuổi khỏi vương quốc; gặp cái chết bí ẩn; thường tại trên đỉnh đồi, núi; con cái (nếu có) sẽ không kế vị; thi thể không được chôn cất; có một hoặc nhiều ngôi mộ thánh). Raglan lập luận rằng điểm càng cao thì tiểu sử của nhân vật này càng có nhiều khả năng là thần thoại. Mô hình tường thuật được đề xuất bởi hai nhà nghiên cứu tạo thành “Rank – Raglan mythotype”. Tuy vẫn còn nhiều tranh luận xung quanh những thiếu sót, lỏng lẻo có thể dẫn đến các huyền thoại sai lệch liên quan đến các nhân vật lịch sử nhưng mô hình này vẫn có ý nghĩa quan trọng trong việc tìm hiểu về huyền thoại người anh hùng.

Sau lý thuyết của Rank và Raglan, Joseph Campbell trong *Người anh hùng có nghìn khuôn mặt* (*The Hero with a Thousand Faces*) (1949) [2] đã tổng hợp và đưa ra hình mẫu về người anh hùng huyền thoại. Nhà nghiên cứu người Mỹ đã chia hành trình của người anh hùng thành ba chặng (*Khởi hành, Thụ pháp và Trở về*) với 17 bước. Chặng *Khởi hành* gồm 5 bước: (1) Tiếng gọi phiêu lưu (tình huống, nguyên nhân bắt đầu cuộc phiêu lưu: một thông điệp bí ẩn, một lời mời, một thử thách); (2) Khước từ tiếng gọi (người anh hùng ban đầu từ chối tiếng gọi vì nhiều lí do khác nhau: ý thức về nghĩa vụ, sự sợ hãi, bất an, cảm giác không thỏa đáng,...); (3) Trợ giúp siêu nhiên (Gặp gỡ người trợ giúp siêu nhiên trong vai trò cố vấn hoặc cung cấp đồ vật thần kì); (4) Vượt qua ngưỡng đầu tiên

(Người anh hùng vượt qua ra khỏi vùng đất (cuộc sống ban đầu) của mình và bước vào thế giới bí ẩn để bắt đầu cuộc phiêu lưu); (5) Bụng cá voi (Đại diện cho sự tách biệt cuối cùng khỏi thế giới ban đầu của bản thân người anh hùng. Bước vào giai đoạn này, anh ta đã sẵn sàng cho cuộc hành trình đầu tiên). Chặng *Thụ pháp* gồm sáu bước: (6) Con đường thử thách (hàng loạt những thử thách mà người anh hùng phải trải qua để bắt đầu biến đổi); (7) Gặp gỡ Nữ thần (Thử thách cuối cùng về mặt tài năng của người anh hùng: giành được tình yêu, có được hôn nhân với Nữ thần); (8) Người phụ nữ như là sự cám dỗ (Người anh hùng phải đối mặt với những cám dỗ (thường được đại diện bởi một người phụ nữ có thể khiến anh ta từ bỏ nhiệm vụ); (9) Chuộc tội cha (Người anh hùng đối mặt với thử thách của chính mình, nỗi sợ hãi lớn nhất của chính mình, được tạo nên bởi bất cứ điều gì nắm giữ sức mạnh tối thượng trong cuộc sống của anh ta (thường trong hình ảnh của một người cha); (10) Phong thần (trạng thái thiêng liêng mà người anh hùng đạt được sau khi vượt qua những hạn chế của chính bản thân mình); (11) Ân huệ cuối cùng (Những lợi ích hoặc ân huệ siêu việt (thuốc trường sinh, cây bất tử...) mà người anh hùng sau khi vượt qua thử thách đã có được). Chặng *Trở về* gồm 6 bước: (12) Từ chối trở về (sau khi nhiệm vụ đã hoàn thành, người anh hùng có thể không muốn trở về thế giới bình thường trước kia của mình); (13) Chuyến bay thần kì (Ám chỉ sự quay trở lại ngưỡng đầu tiên của hành trình, chuẩn bị cho sự trở về); (14) Giải cứu từ bên ngoài (người anh hùng có thể được đưa trở về từ cuộc phiêu lưu siêu nhiên của mình bằng sự trợ giúp từ bên ngoài); (15) Vượt qua ngưỡng trở về (Người anh hùng trở về nhưng trong một vị thế khác); (16) Bậc thầy của hai thế giới (Gắn với người anh hùng siêu việt, sau khi hoàn thành hành trình, có năng lực cả ở hai thế giới); (17) Tự do sống (Làm chủ cuộc sống của chính mình, vượt lên trên được nỗi sợ hãi về sự sống và cái chết). Ba chặng, mười bảy bước gắn với hành trình trở thành người anh hùng của một nhân vật huyền thoại: từ thế giới bình thường sang thế giới của các cuộc phiêu lưu và cuối cùng lại trở về với thế giới ban đầu trong một tâm thế khác. Trong hành trình đó, họ phải trải qua nhiều thử thách, cám dỗ. Các nhiệm vụ điển hình mà người anh hùng phải trải qua như: đi tìm danh tính, đi tìm miền đất hứa, báo thù, cứu người dân, tìm kiếm tình yêu, tìm kiếm tri thức; tìm vật thánh... Luôn có một thử thách lớn nhất, khó khăn nhất, có thể khiến người anh hùng phải đối diện với cái chết nhưng rồi cuối cùng họ cũng vượt qua và nhận được phần thưởng xứng đáng. Kết quả của cuộc hành trình thường có ý nghĩa biểu tượng như một lần sinh mới (đôi khi, người anh hùng phải trải qua cái chết và sự tái sinh thực sự), tái sinh trong một vị thế mới, tìm được sức mạnh của bản thân và làm chủ bản thân mình.

Hình mẫu người anh hùng thần thoại của J.Campbell, cho đến nay là hình mẫu có ảnh hưởng nhất. Có thể coi đây là mô hình chiết trung nhất trong số các nghiên cứu chính, tích hợp lý thuyết “Freudian”, “Rankian”, “Jungian” và “Frazerian” (các thuật ngữ chỉ

những người theo học thuyết của S.Freud, O.Rank, C.Jung, J.G.Frazer) thành một mô hình gắn kết các yếu tố anh hùng. Campbell coi vai trò chính của người anh hùng là biểu tượng của bản thân và cuộc phiêu lưu của anh ta là biểu tượng của cuộc sống. Do đó, mô hình của ông tập trung hoàn toàn vào cuộc hành trình của người anh hùng với ba chặng, mười bảy bước với những sự kiện xảy ra sau sự ra đời và thời thơ ấu của người anh hùng cũng như trước khi anh ta suy sụp và qua đời. Việc cùng chia sẻ một cấu trúc cơ bản như vậy đã tạo nên “the hero’s journey” (hành trình của người anh hùng) – “monomyth” (huyền thoại gốc, nguyên mẫu huyền thoại hay sự “đơn điệu” của cấu trúc huyền thoại về người anh hùng nói chung). Huyền thoại “đơn điệu” là phổ quát và vượt thời gian. Do đó, người anh hùng mà Campbell giải thích không phải là một anh hùng cụ thể trong một huyền thoại cụ thể, mà là những phẩm chất chung của tất cả các anh hùng trong tất cả các huyền thoại... “người anh hùng có hàng nghìn khuôn mặt”.

Tuy cùng chia sẻ “the hero’s journey” nhưng sự “chia sẻ” này diễn ra một cách linh hoạt bởi một số huyền thoại có thể thay đổi trật tự giữa các bước hoặc chỉ tập trung vào một số bước trong toàn bộ hành trình mà bỏ qua một số bước khác. Đó là những biến thể, có thể xuất hiện hoặc bị bỏ qua, tùy thuộc vào bối cảnh hoặc sự lựa chọn của người anh hùng. Vận dụng các quan điểm về huyền thoại anh hùng, đặc biệt là quan niệm về “the hero’s journey” của J. Campbell, chúng tôi nhận thấy, nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết *Đàn hương hình* của Mạc Ngôn vừa đáp ứng vừa biến đổi mô hình của cổ mẫu này.

2.2. ...Đến hành trình của người anh hùng trong *Đàn hương hình*

Bắt tay viết vào mùa thu năm 1996 và mất tới 5 năm để hoàn thành, *Đàn hương hình* là một cuốn tiểu thuyết lịch sử có tính truyền kỳ của Mạc Ngôn. Bối cảnh của *Đàn hương hình* là triều đại Mãn Thanh với những sự kiện có thật trong lịch sử Trung Quốc: vụ án Lục Vị Quân Tử thời hoàng đế Quang Tự; phong trào Nghĩa Hòa Đoàn (1899-1901); cuộc nổi dậy của nhân dân các tỉnh Hồ Bắc, Hồ Nam, Quảng Đông, Tứ Xuyên chống lại việc nhà Thanh quốc hữu hóa đường sắt Xuyên – Hán, Việt – Hán để gán nợ cho Anh, Pháp, Đức, Mỹ. Trên nền bối cảnh đó, Mạc Ngôn đã dùng “âm thanh” để viết nên một cuốn tiểu thuyết đậm đặc sắc thái dân gian với một tập thể anh hùng, vừa mang đặc điểm của huyền thoại gốc, vừa mang những nét đặc trưng riêng, rất Trung Quốc.

Tôn Bính là nhân vật người hùng trung tâm của tiểu thuyết. Cuộc đời và công trạng của nhân vật có cấu trúc cơ bản của một huyền thoại gốc. Tôn Bính vốn xuất thân là một kép hát. Sau cuộc độ râu thất bại với quan huyện Tiền Đình, bị vật trộm hết râu, ông sống an phận trong vai chủ quán trà cùng với vợ là cô Đào Hồng và hai đứa con thơ. Đó chính là “thế giới bình thường” mà mọi nhân vật anh hùng đều sống trước khi bước vào chặng đầu tiên – chặng *Khởi hành* và bắt đầu “hành trình của người anh hùng”. Từ đây, nhân vật Tôn Bính đã trải qua các bước khác nhau trong hành trình của mình:

(1) Tiếng gọi phiêu lưu – nguyên nhân bắt đầu cuộc phiêu lưu của Tôn Bính chính là sự kiện Đào Hồng – vợ Tôn Bính bị lính Đức hạ nhục ở chợ, Tôn Bính, trong lúc tức giận đã dùng chiếc gậy bằng gỗ tảo đập vỡ đầu tên lính Đức. Sự kiện là tình huống bắt buộc, đẩy nhân vật vào cuộc phiêu lưu

(2) Khước từ tiếng gọi: Tôn Bính để lại người vợ già điên cùng với hai con ở lại, chạy trốn. Ban đêm bơi qua sông, lên trở về nhà, buổi sáng sớm lại bơi đến chỗ ẩn nấp. Tại nơi ẩn nấp, Tôn Bính đã tận mắt chứng kiến cảnh 27 người dân Mã Tang chết dưới lưỡi lê, ngọn súng của quân Đức; vợ con ông bị giết và quăng xuống dòng sông Mã Tang.

(3) Trợ giúp siêu nhiên: Người dân Mã Tang không trách cứ mà góp tiền để đưa Tôn Bính lên đường chạy trốn ngay trong đêm. Ở đây, người đóng vai trò trợ giúp không phải là lực lượng siêu nhiên mà chính là người nhân dân. Tuy nhiên, nếu xét ở một góc độ khác, đây cũng có thể coi là một sự trợ giúp mang màu sắc khác biệt: Những người dân Mã Tang trước đó vốn sợ hãi, né tránh không dám đứng ra làm chứng cho tình thế bất đắc dĩ của Tôn Bính ở chợ thì nay, tuy vừa mất đi 27 người thân mà nguyên nhân trực tiếp xuất phát từ sự việc của Tôn Bính nhưng họ không trách cứ ông. Họ an ủi ông, để ông không tự trách mình và thậm chí còn gom góp tiền để ông chạy trốn ngay trong đêm.

(4) Tôn Bính đến phủ Tào Châu gặp Nghĩa hòa quyền – “Ngưỡng cửa đầu tiên” biến Tôn Bính từ một anh kép hát trở thành Nhạc nguyên soái, lãnh đạo đội quân Nghĩa hoà quyền.

(6) Các thử thách mà Tôn Bính lần lượt vượt qua là: lấy được niềm tin và sự kính phục tuyệt đối của người dân Mã Tang (chỉ trong mười ngày, từ đội quân ba người, Tôn Bính đã huy động được tám trăm chiến tướng tự nguyện, đồng lòng nhất trí tham gia nghĩa quân); cuộc tấn công trại lính Đức (giết lính Đức và bắt ba tên lính Đức làm con tin); cuộc đàm phán giữa Tôn Bính với quan huyện Tiền Đình; cuộc đối đầu của Tôn Bính với quân triều đình và quân Đức trong buổi trao trả con tin; đầu hàng quân triều đình và lính Đức (để bảo toàn sinh mạng cho người dân trước đạn pháo của quân Đức). Trải qua các thử thách, nhân vật Tôn Bính dần có sự thay đổi và tiến gần hơn đến với phẩm giá của một anh hùng đích thực: từ hình bóng của một người anh hùng – kép hát (dáng vẻ đậm chất kịch: “áo bào trắng, mũ bạc, mặt đỏ, mày xéch, ủng đế cao, cây gậy cầm ngược”) đến người anh hùng – nghĩa sĩ (“đã làm được một việc động trời, thế giới phải kinh ngạc” – lời quan huyện Tiền Đình).

(8) Người phụ nữ như là sự cám dỗ: Cám dỗ có thể khiến Tôn Bính từ bỏ hoặc lạc lối khỏi nhiệm vụ của mình chính không ẩn dụ trong hình ảnh của người phụ nữ như thường thấy trong huyền thoại gốc mà là một sự kiện có ý nghĩa thử thách phẩm chất của người anh hùng: đám ăn mày cùng con gái Mi Nương đột nhập vào trại giam tìm cách giải cứu. Út Sơn – tên ăn mày có ngoại hình giống Tôn Bính đến tám, chín phần đã được

đánh tráo thay vào chỗ của Tôn Bính. Chỉ cần theo sự sắp đặt của đám người, thoát ra ngoài, Tôn Bính sẽ tránh được đàn hương hình. Thế nhưng Tôn Bính đã chống lại để thực hiện ý nguyện: “oai phong trên đài cao năm trượng, để bà con hương thân thức tỉnh, để giặc Tây bạt vía kinh hồn”.

(9) Chuộc tội cha: Thử thách lớn nhất của Tôn Bính chính là hình phạt bằng cọc đàn hương. Trên đường đi đến pháp trường, Tôn Bính vẫn cảm khái mà cất cao tiếng hát Miêu Xoang. Từng tác cọc đàn hương cắm sâu vào cơ thể Tôn Bính, từ hậu môn xuyên đến vai; ban đầu, ông không hề kêu lên dù chỉ là một tiếng; về sau, dù hét lên những tiếng thét kinh động lòng người, nhưng tuyệt nhiên vẫn không có một lời van xin; đến khi bị treo lên còn lớn tiếng chửi bọn Carlot, Viên Thế Khải, Tiền Đình. Vượt qua hình phạt bằng gỗ đàn hương với tư thế hiên ngang khiến cho kẻ thù phải khiếp sợ, Tôn Bính cũng đã vượt qua được thử thách lớn nhất trong cuộc đời mình để vượt lên trở thành một người anh hùng vĩ đại trong lòng quần chúng Cao Mật.

(10) Bốn ngày bị treo trên đàn hương hình là bốn ngày thể hiện sức sống ngoan cường, tinh thần quả cảm vĩ đại của Tôn Bính. “Ông sống thêm một ngày là thêm một ngày huyền thoại và bi tráng, là dấu ấn khắc thêm sâu trong lòng mọi người, là thêm một trang đẫm máu trong lịch sử vùng Cao Mật và trong lịch sử nhà Đại Thanh” [6, tr.630-631]. Kiên cường trên giá treo của Đài Thăng Thiên, Tôn Bính đã chứng minh cho ý chí và sức mạnh quật cường của người anh hùng. Cuộc biểu diễn Miêu Xoang “trời long đất lở” là khúc ca bi tráng của Nghĩa miếu dành cho Miêu chủ nhưng đó cũng là khúc hát “phong thần”, tôn vinh công trạng của Tôn Bính, bất tử hoá Tôn Bính cùng với Miêu Xoang. Tôn Bính chết trên đài Thăng Thiên nhưng đã trở thành một tấm gương anh hùng còn lưu danh trong lịch sử Cao Mật.

Như vậy, hành trình của người anh hùng Tôn Bính thể hiện ở 8/17 bước, trải qua chặng *Khởi hành*, *Thụ pháp*, không có chặng *Trở về*.

Bên cạnh hình tượng người anh hùng trung tâm là Tôn Bính, *Đàn hương hình* còn có một tập thể anh hùng mà “hành trình” của họ, tuy chỉ được tập trung miêu tả qua một vài dữ kiện nhưng cũng là những biểu hiện hết sức tiêu biểu các bước của huyền thoại gốc. Tôn Mi Nương là con gái của Tôn Bính với người vợ đầu tiên. Trước khi Tôn Bính bị bắt vì đứng lên nổi dậy chống giặc Đức, Mi Nương là cô nàng “Tây Thi thịt cây”, là vợ của Giáp Con và đồng thời là nhân tình của quan huyện Tiền Đình. Sự kiện có tính chất bước ngoặt, đặt nhân vật bước vào “hành trình của người anh hùng” là việc Tôn Bính – cha nàng bị bắt vì cầm đầu đội quân chống lại quân Đức và bọn triều đình nhà Thanh bán nước (bước 1). Tại miếu Bà Cô, Mi Nương gặp nhóm ăn mày Tám Chu. Nhóm ăn mày khi biết cô là con gái của Tôn Bính liền đổi sang thái độ tôn sùng, kính trọng, tình nguyện giúp đỡ (bước 3); Mi Nương định nhân sự nhón nháo từ buổi biểu diễn Miêu Xoang của

đoàn ăn mày đang diễu hành vào ngày mười bốn tháng Tám để đột nhập vào huyện đường nhằm cứu cha (bước 4); Mi Nương được đưa về “vương quốc” ăn mày của Tám Chu. Tại đây, cùng với sự giúp đỡ của Tám Chu và nhóm ăn mày, Mi Nương đã sẵn sàng cho cuộc hành trình đầu tiên: đột nhập vào trại giam (bước 5); Thử thách mang đến sự biến đổi của Mi Nương là cùng Tám Chu đột nhập vào trại giam. Tuy thất bại nhưng cô đã trở thành một người phụ nữ được tôn trọng trong lòng người dân Cao Mật (bước 6). Mi Nương dùng dao đâm chết Triệu Giáp – cha chồng, đồng thời cũng là tay đao phủ trung thành của triều đại Mãn Thanh suy tàn; nhờ vậy mà giúp Tiền Đình và Tôn Bính có thể hoàn thành được di nguyện cuối cùng của mình: phá hủy vật tế cho lễ thông đường tàu của quân Đức (bước 9). Cùng với hành động này, nàng không chỉ là con của người anh hùng Tôn Bính mà đã trở thành nữ anh hùng (bước 10). Như vậy, ở nhân vật, có thể bắt gặp 7/17 bước trong chặng *Khởi hành* và *Thụ pháp*; không có chặng *Trở về*.

Quan huyện Tiền Đình – kẻ vốn thuộc về bộ máy cai trị của nhà nước phong kiến Mãn Thanh, kẻ từng tham gia vào cuộc đàn áp nghĩa quân Nghĩa Hòa Quyền, bắt giam Tôn Bính, lập đàn xử tử đàn hương hình – bản chất cũng là một con dân nặng lòng vì vận mệnh của đất nước. Sự kiện đóng vai trò bước ngoặt, là tiếng gọi đưa Tiền Đình ra khỏi cuộc sống bình thường (một vị quan mẫn cán, có một người vợ đài các nhưng không có khả năng sinh nở, có một cô nhân tình quyến rũ), để ông ta bước trên hành trình trở thành người anh hùng là việc Tôn Bính bị bắt (bước 1). Ban đầu, nỗi sợ đánh mất chiếc mũ ô sa khiến cho Tiền Đình mặc dù đồng cảm và thương xót cho Tôn Bính và người dân Cao Mật nhưng vẫn lựa chọn khước từ tiếng gọi tha hiệp với ngoại bang và triều đình mục ruỗng (bước 2). Sự vụ thảm sát Nghĩa miếu có ý nghĩa bước ngoặt giúp Tiền Đình nhận thức được một cách tuyệt đối sự tàn độc của quân Đức, sự nhu nhược của triều đình Mãn Thanh và sự mù quáng, mê muội của mình trong suốt thời gian qua. Đây cũng là sự kiện thúc đẩy Tiền Đình đi đến quyết định cuối cùng: để lễ thông xe của người Đức diễn ra với một xác người và xe lửa của họ lăn bánh trên xác người Trung Quốc (bước 4). Đai Thăng Thiên đóng vai trò như đại diện cho sự tách biệt cuối cùng của nhân vật với thế giới ban đầu; giữa một Tiền Đình – tay sai của bộ máy cai trị và một Tiền Đình chính thức đứng vào hàng ngũ của nhân dân Trung Hoa yêu nước, xứng đáng nhận được sự tôn trọng (bước 5). Thử thách của Tiền Đình là vượt qua bảo vệ nghiêm ngặt của bố con Triệu Giáp để kết thúc cuộc đời của Tôn Bính (bước 6). Thử thách cuối cùng: Đâm chết Tôn Bính (bước 9). Cùng với hành động này, Tiền Đình đã chính thức chuyển sang một trạng thái mới, một người anh hùng đứng về phía nhân dân (bước 10). Quan huyện Tiền Đình cũng đã trải qua 7/17 bước trong chặng *Khởi hành*, *Thụ pháp*, không có chặng *Trở về*.

Với một số nhân vật còn lại như Tám Chu, Út Sơn, chúng ta cũng có thể bắt gặp một số bước tiêu biểu như vậy trong hành trình của người anh hùng. Út Sơn nghe theo tiếng

gọi phiêu lưu khi đồng ý tham gia cuộc đánh tráo thân phận để cứu Tôn Bính trong trại giam. Nhà giam, nơi Út Sơn được Tôn Bính khai sáng về ông tổ Miêu Xoang đại diện cho sự tách biệt cuối cùng của nhân vật khỏi thế giới ban đầu. Nhân vật hoá thân trở thành Tôn Bính thứ 2, dũng cảm và ngạo nghễ trên đài thi hành án. Hành động trợ giúp Mi Nương, đánh tráo phạm nhân; bóp cổ Tôn Bính để ông không bị thi hành án cọc đàn hương; hi sinh thân mình trong cuộc giải cứu của Tám Chu cũng chính là những hành động, những sự lựa chọn đưa kẻ cầm đầu hội ăn mày Tám Chu trở thành người anh hùng của vùng đất Cao Mật.

Như vậy, có thể thấy sự đáp ứng một số bước cơ bản trong “monomyth” của J. Campbell ở tiểu thuyết *Đàn hương hình* của Mạc Ngôn. Tiếng gọi hành trình xuất phát từ một sự kiện nào đó trong cuộc đời nhân vật hoặc liên quan đến cuộc đời nhân vật nhưng không phải là sự tình cờ, ngẫu nhiên mà đều là những tình thế hiện thực nghiệt ngã. Nhân vật ban đầu có thể từ chối cuộc gọi, có thể có sự giúp đỡ nhưng đó không phải là sự trợ giúp thần kì; tuy vậy, cuối cùng họ vẫn dấn thân vào cuộc phiêu lưu. Họ phải trải qua nhiều thử thách, trong đó thử thách mang tính đột phá, thử thách quan trọng tạo nên sự chuyển biến thành người anh hùng thường là cái chết của họ. Các nhân vật anh hùng trong *Đàn hương hình* dừng lại ở chặng *Khởi hành*, *Thụ pháp* và không đi đến chặng thứ ba của cuộc hành trình (chặng *Trở về*). Cùng với cái chết, nhân vật cũng hoàn thành hành trình phiêu lưu của mình, trở thành người anh hùng trong cộng đồng. Đỉnh cao tỏa sáng của nhân vật anh hùng gắn liền với cái chết. Sự tái sinh của nhân vật không phải ở phục sinh mà là ở chỗ họ trở thành biểu tượng tinh thần, lưu danh trong truyền thuyết, trong sử sách, trong lòng người. Chỉ đến khi đàn hương hình được dựng lên, người kếp hát Tôn Bính mới rùng mình để thực sự biến thành anh hùng đích thực. Hành động hiên ngang trên pháp trường của Tôn Bính là hành động của người anh hùng đã hiểu hết ý nghĩa của sự sống – chết. Giữa pháp trường, Tôn Bính cất lên tiếng hát Miêu Xoang mê hoặc lòng người. Đối diện với hình phạt gỗ đàn hương, Tôn Bính có một tâm thế bình thản đặc biệt. Kiên cường trên cọc gỗ đàn hương, ông đã tự biến mình thành vật tế sinh cho mảnh đất Cao Mật, thức tỉnh lòng yêu nước và tinh thần đấu tranh quật cường của nhân dân. Tha thiết mong được chết trước ngày thông xe, người anh hùng ấy một lần nữa muốn dùng cái chết của mình để đập đổ âm mưu thị chúng của quân cướp nước và bán nước. Từ một người kếp hát bình thường, Tôn Bính đã trở thành người anh hùng vĩ đại trong quần chúng nhân dân. Phương thức tâm can, truyền kì, đặc biệt là truyền kì về Tôn Bính – Miêu chủ Miêu Xoang đã bao bọc quanh nhân vật màu sắc huyền thoại, bao bọc quanh nhân vật ánh hào quang của một người anh hùng huyền thoại. Bằng cái chết của mình, Tám Chu và Út Sơn cũng đã ghi danh của mình vào tấm bia lịch sử muôn đời của mảnh đất Đông Bắc Cao Mật.

Tuy đáp ứng một số bước cơ bản trong *monomyth* – “the hero's journey” của J. Campbell nhưng hành trình của người anh hùng trong *Đàn hương hình* cũng có nhiều điểm đặc biệt. Nếu như trong huyền thoại gốc, người anh hùng thường có xuất thân hoặc có những tố chất khác biệt và có sự ưu việt so với người bình thường (con của vua hoặc thần linh – Otto Rank, Lord Raglan) thì người anh hùng trong tiểu thuyết Mạc Ngôn nói chung, *Đàn hương hình* nói riêng phần lớn là những nhân vật bình thường, thậm chí tầm thường (một anh kép hát, một cô gái bán thịt, một kẻ ăn mày...). Như vậy, nếu như “the hero's journey” trong huyền thoại gốc mô tả về hành trình của người anh hùng đồng thời khiến người đọc có cảm nhận về một hành trình đi tìm hoặc khẳng định những phẩm chất vốn có thì hành trình của các nhân vật trong *Đàn hương hình* là hành trình từ những người bình thường, thậm chí tầm thường, trở thành người anh hùng. Và, từ “The hero's journey” - hành trình của người anh hùng – trong huyền thoại gốc đến *Đàn hương hình* của Mạc Ngôn đã trở thành “The journey to become a hero” – hành trình trở thành người anh hùng.

Những sự tương đồng và khác biệt trong hành trình của người anh hùng có thể được lí giải trước hết từ điều vốn đã được nhiều học giả chỉ ra: Mô hình về “hành trình của người anh hùng” tuy mang tính phổ quát, được khái quát từ những phẩm chất chung của các anh hùng trong các huyền thoại nhưng cũng tồn tại những biến thể – khiến cho các bước trong mô hình có thể xuất hiện, bị bỏ qua hoặc thay đổi thứ tự xuất hiện. Bên cạnh đó, hình tượng người anh hùng trong tiểu thuyết của Mạc Ngôn vừa mang những đặc điểm của người anh hùng nói chung nhưng cũng mang những đặc tính riêng gắn với quốc gia, thời đại và phong cách sáng tác của tác giả. Đó là người anh hùng mang những phẩm chất “tuyệt hảo” nhưng không phải là người anh hùng “hoàn hảo”. Đây là sự kế thừa motif huyền thoại về người anh hùng “kép” vốn đã xuất hiện trong huyền thoại truyền thống của các dân tộc trên thế giới, đồng thời mang dáng dấp của những anh hùng nông dân Lương Sơn Bạc từng xuất hiện trong *Thủy Hử* của Thi Nại Am. Một trăm linh tám vị anh hùng trong *Thủy hử* không hiếm người thuộc tầng lớp quý tộc danh tiếng như Lâm Xung, Lã Chấn, Quan Thắng, Lư Tán Nghĩ, Sài Tiến... nhưng cũng không ít anh hùng từng làm đủ nghề để sống như đốn củi, phu xe, đánh cá, chèo thuyền, đồ tể... thậm chí cả ăn cắp, cờ bạc gian lận (điều này khác với người anh hùng có tính chất hoàng quyền và huyết thống cao quý trong *Tam quốc diễn nghĩa*). Họ thực hiện công bằng cho nhân dân, cướp của quan lại, cường hào chia cho nhân dân và sẵn sàng bênh vực, bảo vệ người nghèo nhưng cũng tôn thờ cuộc sống tự do hưởng lạc, rượu uống bằng bát, thịt ăn cả tạng, vàng bạc, châu báu ê hề. Tại Trung nghĩa đường, không tồn tại đặc quyền về đẳng cấp cũng như sự phân biệt sang – hèn. Tất cả đều đoàn kết một lòng trên tinh thần “Tứ hải giai huynh đệ”. Mục đích lớn nhất của người anh hùng không phải để lật đổ ngôi vua, thay đổi triều đại mà là để xoá bỏ áp bức bất công, mang lại cuộc sống tự do, bình đẳng cho con người. Trong quan niệm tư tưởng phong kiến, họ là những kẻ phản nghịch, chống

triều đình nhưng đối với nhân dân, họ lại là những người anh hùng hào hiệp, “thay trời hành đạo”, “đoạt phú tề bần” chống lại xã hội bất công. Vì vậy, khác với người anh hùng là sự hoá thân của lễ giáo phong kiến trong *Tam quốc diễn nghĩa*, người anh hùng trong *Thủy hử* thể hiện đậm nét quan niệm đạo đức thẩm mỹ mang màu sắc dân gian, đặc biệt là tầng lớp thị dân thời bấy giờ. Tiếp nối truyền thống của Thi Nại Am, Mạc Ngôn cũng đứng trên lập trường của người dân để sáng tác. Trong *Mạc Ngôn và những lời tự bạch*, ông đã từng nói: “Lịch sử truyền miệng dân gian không có quan niệm giai cấp, nhưng tràn đầy sùng bái đối với anh hùng và cảm nhận về vận mệnh” [8, tr. 210-211]. Đó không chỉ là người anh hùng cá nhân mà còn là một tập thể anh hùng phần lớn xuất thân từ nông dân, được xây dựng theo quan niệm người anh hùng của dân gian: cao thượng, đẹp đẽ nhưng cũng có “nhân tính” bình thường, cũng có những dục vọng mãnh liệt, đôi khi tầm thường, thậm chí ti tiện, đáng xấu hổ. Những người anh hùng trong tiểu thuyết của Mạc Ngôn như Từ Chiếm Ngao, Đới Phượng Liên... (*Cao lương đỏ*), Tư Mã Đình, Sa Nguyệt Lượng, Tư Mã Khố... (*Báu vật của đời*), Tôn Bính, Tôn Mi Nương, Tiền Đình, Tám Chu, Út Sơn... (*Đàn hương hình*) đều được xây dựng trên lập trường: người anh hùng của dân gian, không phải người anh hùng của giai cấp; người anh hùng phi thường và bình thường theo quan niệm của dân gian, vượt lên trên vấn đề về đảng phái. Bởi vậy, họ có thể là người anh hùng – thổ phi (Từ Chiếm Ngao – *Cao lương đỏ*), anh hùng – kếp hát (Tôn Bính), anh hùng – ăn mày (Út Sơn, Tám Chu) như dạng thức một trăm linh tám vị anh hùng – thảo dã Lương Sơn Bạc. Với Mạc Ngôn, tất cả những người căm ghét và dám đứng lên chống lại cái xấu, cái ác thì đều xứng đáng trở thành người anh hùng. Họ có thể vừa cao thượng, vừa ti tiện, thấp hèn. Có người trong số họ bước vào hành trình của người anh hùng từ động cơ cá nhân (trả thù riêng). Nhưng cuối cùng, họ đều đi từ con đường riêng đến con đường lợi ích chung của cộng đồng, của dân tộc. “Ai đánh được quân Nhật tức là đại anh hùng Trung Quốc” [7, tr.56]. Đó chính là điểm gặp gỡ và cũng là sự kế thừa của người anh hùng trong *Đàn hương hình* nói riêng và tiểu thuyết Mạc Ngôn nói chung với người anh hùng trong tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc. Bên cạnh đó, đặt trong mối tương quan với các sáng tác về người anh hùng gắn với ba chữ cao – đại – toàn, có sự điển hình hóa, mang “thần tính” chứ không phải “nhân tính” của văn học Trung Quốc những năm 60 – 70 của thế kỉ XX, sự song hành các nét tính cách, phẩm chất đối lập cũng là tiếng nói vạch trần hiện thực cuộc sống, đưa cuộc sống trở về với tính sinh động muôn màu muôn vẻ vốn có, thể hiện bản lĩnh sáng tạo độc lập của Mạc Ngôn.

Hình tượng người anh hùng trong *Đàn hương hình* cũng thể hiện những quan niệm riêng trong sáng tác của Mạc Ngôn. Đứng từ vị trí người dân thường để viết với quan niệm “lịch sử là truyền kì”, người anh hùng của Mạc Ngôn cao thượng, được tôn sùng và có sức ảnh hưởng lớn đến cộng đồng. Đồng thời, đó cũng là những người nông dân hết sức bình thường, thậm chí tầm thường, được bao quanh bằng các câu chuyện truyền

kì. Các phương thức nghệ thuật riêng của Mạc Ngôn như phương thức tâm căn, truyền kì hoá, carnavall hoá,... cũng đều là những yếu tố góp phần quan trọng vào việc tạo nên màu sắc riêng của nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết của ông.

3. KẾT LUẬN

Huyền thoại về người anh hùng là một trong những huyền thoại lớn chứa đựng giá trị bất biến, xuất hiện nhiều lần cùng với sự phát triển của lịch sử văn hóa xã hội nói chung, văn học nói riêng. Soi chiếu nhân vật người anh hùng trong tiểu thuyết *Đàn hương hình* của Mạc Ngôn qua các lí thuyết huyền thoại phổ biến về người anh hùng, chúng ta có thể nhận thấy những điểm gặp gỡ và mức độ đáp ứng mô hình “hành trình của người anh hùng” đối với các nhân vật anh hùng tiêu biểu trong tác phẩm. Các đặc trưng của người anh hùng ở *Đàn hương hình* vừa cho thấy tính phổ quát của cổ mẫu anh hùng trong lịch sử nhân loại, vừa thể hiện tính linh hoạt của cổ mẫu này. Đó là lời khẳng định cho sức sống bền lâu và sinh động của các huyền thoại nói chung, huyền thoại về người anh hùng nói riêng, bất chấp khoảng cách về thời gian và địa lí...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thi Nại Am (2014), *Thủy hử* (bản dịch của Á nam Trần Tuấn Khải), Tập 1,2, NXB Văn học, 2014.
2. Campbell J (2004), *The Hero With a Thousand Faces*, Princeton University Press, United States.
3. Guerin, W., Labor, E., Lee, M., Reesman, J., & Willingham J. (2006), *A Handbook of Critical Approaches to Literature*. New York, Oxford University Press, United States.
4. Nguyễn Thị Bạch Hải (2022), *Tiểu thuyết của Mạc Ngôn nhìn từ lý thuyết liên văn bản, luận án Tiến sĩ*, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.
5. Meletinsky, E.M. (2004), *Thi pháp của huyền thoại* (Trần Nho Thìn - Song Mộc dịch), NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
6. Mạc Ngôn. (2002), *Đàn hương hình* (Trần Đình Hiến dịch), NXB Phụ nữ, Hà Nội.
7. Mạc Ngôn, (2000), *Cao lương đỏ*, (Lê Huy Tiêu dịch và giới thiệu), NXB Phụ nữ, Hà Nội.
8. Lâm Kiến Phát, Vương Nghiêu (2004), *Mạc Ngôn và những lời tự bạch* (Nguyễn Thị Thại dịch), NXB Văn học, Hà Nội.
9. Raglan, L. (2011), *The Hero: A Study in Tradition, Myth and Drama*, Dover Publications, New York.
10. Rank, O. (1914), *The Myth of the Birth of the Hero: A Psychological Exploration of Myth*, The Journal of Nervous and Mental Disease, New York.

11. Nguyễn Thị Tịnh Thy (2013), *Tự sự kiểu Mạc Ngôn*, NXB Văn học, Trung tâm Văn hoá - ngôn ngữ Đông Tây.
12. Tạ Thị Thuỷ (2016), *Tiểu thuyết Mạc Ngôn từ góc nhìn liên văn hóa*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

THE HERO'S JOURNEY IN SANDALWOOD DEATH (MO YAN)

Bui Thuy Linh, Nguyen Thi Kieu Anh

Abstract: *The hero myth is one of the most outstanding myths in humankind's history. Through tracking down the hero's journey and the representation of this journey model in Sandalwood death (Mo Yan), the article clarifies typical perspectives on the hero's journey, thereby analyzing narratives share common structures, "monomyths" in building heroes and the adventurous journeys of heroic characters in Sandalwood death. The conclusions drawn both confirm the universality of the heroic archetype in human history and also demonstrate the unique characteristics of the heroic myth in writer Mo Yan's novels.*

Keywords: *Mythology, archetype, hero, Mo Yan, the hero's journey, Sandalwood death*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 14-5-2024; ngày phản biện đánh giá: 23-5-2024; ngày chấp nhận đăng: 20-6-2024)